

Bản án số: 38/2024/HS-ST
Ngày 03-4-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Kim Quyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đình Dũng
2. Ông Hoàng Minh Tân

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Kim Chi, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 16/2024/TLST-HS ngày 20/02/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2024/QĐXXST-HS ngày 14/3/2024 đối với bị cáo:

Phan Văn T, sinh ngày 28 tháng 3 năm 1986 tại tỉnh Quảng Ngãi. Nơi cư trú: Thôn T, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn H1 (chết) và bà Phan Thị H2, sinh năm 1947; có vợ là Nguyễn Thị Kim T1, sinh năm 1982 (đã ly hôn năm 2020), có 02 con sinh năm 2007 và 2011; tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 03/3/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 03 năm tù về tội “*Cướp giật tài sản*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/9/2022.

Bị cáo bị giữ trong trường hợp khẩn cấp từ ngày 27/11/2023 đến ngày 06/12/2023 và bị tạm giam từ ngày 06/12/2023 đến nay, có mặt.

- Bị hại: Chị Lý Thạch T2, sinh năm 2001, địa chỉ: Số F đường Q, phường C, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi, có đơn xin vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Lê Hồng S, sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.
2. Anh Đặng Văn P, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn T, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.
3. Anh Ngô Văn V, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn T, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 27/11/2023, Phan Văn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Vision, màu đen đỏ, biển kiểm soát 76B-415.58 đi từ nhà đến khu vực chợ Q để mua đồ tiêu dùng trong gia đình. Khi vào khu vực chợ Q, T điều khiển xe mô tô từ hướng đường L vào đường N, khi đi đến trước số nhà A đường N thuộc tổ B, phường N, thành phố Q, T nhìn thấy xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Vision, màu xanh, biển kiểm soát 76F1-212.32 của chị Lý Thạch T2 (sinh năm 2001; trú tại: Số nhà F đường Q, phường C, thành phố Q) đang đậu trước nhà số A đường N, đầu xe quay theo hướng từ đường L vào đường N; trong cốp trước bên trái xe mô tô có để 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 11 Promax; chị T2 đậu xe để vào mua rau. Lợi dụng lúc chị T2 đi vào mua rau không quản lý được tài sản, T nảy sinh ý định trộm cắp, T điều khiển xe về phía trước đến cổng chợ và quay đầu xe lại từ hướng đường N ra đường L, T điều khiển xe mô tô áp sát vào xe mô tô của chị T2 đang đậu, T dừng lại dùng tay phải lấy chiếc điện thoại di động đang để trong cốp trước xe của chị T2 và bỏ vào cốp trước xe của T và điều khiển xe đi.

Sau khi lấy điện thoại của chị T2, T điều khiển xe mô tô chạy về hướng đường tỉnh lộ ĐT626 và đến xã N, trên đường đi T vào cửa hàng Đ (Địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện T) bán cho ông Lê Hồng S (sinh năm 1980, trú tại: Thôn Đ, xã N, huyện T) số tiền 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*). T sử dụng tiền bán điện thoại để tiêu xài cá nhân hết 1.015.000 đồng (*Một triệu không trăm mười lăm nghìn đồng*), còn lại 1.985.000 đồng (*Một triệu chín trăm tám mươi lăm nghìn đồng*) Thiên giữ lại và giao nộp cho Công an phường N

Tại Kết luận định giá tài sản số 95/KL-HĐĐGTS ngày 01/12/2024, Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Q kết luận 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 11 Promax màu vàng, phần kính phía lưng bị bể, tại thời điểm ngày 27/11/2023 trị giá 6.500.000 đồng (*Sáu triệu năm trăm nghìn đồng*).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Q đã thu giữ:

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 11 Promax, màu vàng, phần kính phía lưng bị bể (đã qua sử dụng).
- Xe mô tô biển kiểm soát: 76B1-415.58, số máy: 0845676; số khung: 813834; nhãn hiệu: HONDA; loại: Vision; màu sơn: Đen đỏ (đã qua sử dụng).

- 01 (một) áo khoác thun màu đen, tay áo có 03 sọc dài màu trắng, dưới góc đuôi áo có 01 đường màu trắng bao quanh áo, áo có logo chữ Adidas màu trắng phía trước (đã qua sử dụng).

- 01 (một) quần Jeans màu đen (đã qua sử dụng).

- 01 (một) nón bảo hiểm màu xanh, có chữ B màu trắng phía trước và phía sau (đã qua sử dụng).

- 01 (một) mũ lưỡi trai màu xanh đậm, có mạc ghi chữ AZ màu đỏ phía sau (đã qua sử dụng).

- Tiền Ngân hàng N 1.985.000 đồng (*Một triệu chín trăm tám mươi lăm nghìn đồng*).

Cáo trạng số 26/CT-VKS-TPQN ngày 19/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Phan Văn T về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phan Văn T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”, áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phan Văn T từ 9 tháng đến 12 tháng tù giam.

Về xử lý vật chứng, căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy: 01 (một) áo khoác thun màu đen, tay áo có 03 sọc dài màu trắng, dưới góc đuôi áo có 01 đường màu trắng bao quanh áo, áo có logo chữ Adidas màu trắng phía trước; 01 (một) quần Jeans màu đen; 01 (một) nón bảo hiểm màu xanh, có chữ B màu trắng phía trước và phía sau; 01 (một) mũ lưỡi trai màu xanh đậm, có mạc ghi chữ AZ màu đỏ phía sau. Đây là trang phục bị cáo T sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Tại phiên tòa bị hại chị L Thạch Thảo vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Lê Hồng S, anh Đặng Văn P và anh Ngô Văn V vắng mặt không có lý do. Xét thấy, chị T2, anh S, anh P và anh V đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[1.2] Những tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập là phù hợp với quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[1.3] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên

tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 08 giờ ngày 27/11/2023, tại khu vực trước nhà số A đường N, thành phố Q, khi thấy chị L Thạch Thảo để điện thoại ở cốp trước của xe mô tô, không quản lý, trông coi, bị cáo đã lén lút lấy trộm 01 điện thoại động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 11 Promax của chị T2 rồi tẩu thoát; giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 6.500.000 đồng. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, biết việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi truy tố bị cáo Phan Văn T về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tác động gia đình khắc phục hậu quả; bị cáo có cha là ông Phan Văn H1 được tặng huân chương kháng chiến hạng nhì trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án về tội “*Cướp giật tài sản*”, chưa được xóa án tích mà vẫn tiếp tục phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền án về tội “*Cướp giật tài sản*”, chưa được xóa án tích nhưng không biết lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội, thể hiện thái độ xem thường pháp luật của bị cáo. Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân thủ pháp luật, đồng thời góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[5] Về phần dân sự: Chị Lý Thạch T2 đã nhận lại toàn bộ tài sản không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét. Bị cáo tác động gia đình tự nguyện khắc phục cho anh Lê Hồng S số tiền 1.015.000 đồng và anh S không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 11 Promax, màu vàng, phần kính phía lưng bị bể. Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chị T2 theo quy định của pháp luật.

- Xe mô tô biển kiểm soát: 76B1-415.58, số máy: 0845676; số khung: 813834; nhãn hiệu: HONDA; loại: Vision; màu sơn: Đen đỏ; chủ đăng ký: Ngô Văn V. Qua điều tra xác định, anh Ngô Văn V cho anh Đặng Văn P là cháu gọi Phan Văn T là cậu ruột mượn sử dụng; anh V và anh P không biết việc bị cáo T dùng xe mô tô biển kiểm soát: 76B1-415.58 làm phương tiện để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 27/11/2023. Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho anh V là chủ sở hữu theo quy định của pháp luật.

- 01 (một) áo khoác thun màu đen, tay áo có 03 sọc dài màu trắng, dưới góc đuôi áo có 01 đường màu trắng bao quanh áo, áo có logo chữ Adidas màu trắng phía trước (đã qua sử dụng); 01 (một) quần Jeans màu đen (đã qua sử dụng); 01 (một) nón bảo hiểm màu xanh, có chữ B màu trắng phía trước và phía sau (đã qua sử dụng); 01 (một) mũ lưỡi trai màu xanh đậm, có mạc ghi chữ AZ màu đỏ phía sau (đã qua sử dụng). Tất cả là tài sản của bị cáo T sử dụng khi đi trộm cắp tài sản cần tịch thu và tiêu hủy.

- Số tiền 1.985.000 đồng (*Một triệu chín trăm tám mươi lăm nghìn đồng*) là tiền do bị cáo T bán điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 11 Promax là tài sản trộm cắp cho anh Lê Hồng S là chủ cửa hàng điện thoại Quốc Thịnh 2. Khi mua điện thoại anh S không biết đây là tài sản do trộm cắp mà có nên cơ quan Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại số tiền 1.985.000 đồng cho anh S theo quy định của pháp luật.

[7] Đối với anh Lê Hồng S khi mua lại điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 11 Promax từ bị cáo Phan Văn T, anh S không biết tài sản này do phạm tội mà có, khi Cơ quan cảnh sát điều tra đến nhà anh làm việc và xác định chiếc điện thoại là tài sản trộm cắp thì anh S đã tự nguyện giao nộp lại nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Q không truy cứu trách nhiệm hình sự về tội "*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*" theo quy định tại Điều 323 Bộ luật hình sự đối với anh S là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo Phan Văn T phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi về tội danh, hình phạt đối với bị cáo và xử lý vật chứng có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173, điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51, điểm h Khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự; các Điều 106, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tuyên xử:

1. Tuyên bố bị cáo Phan Văn T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Xử phạt bị cáo Phan Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giữ (ngày 27/11/2023).

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) áo khoác thun màu đen, tay áo có 03 sọc dài màu trắng, dưới góc đuôi áo có 01 đường màu trắng bao quanh áo, áo có logo chữ Adidas màu trắng phía trước (đã qua sử dụng); 01 (một) quần Jeans màu đen (đã qua sử dụng); 01 (một) nón bảo hiểm màu xanh, có chữ B màu trắng phía trước và phía sau (đã qua sử dụng); 01 (một) mũ lưỡi trai màu xanh đậm, có mạc ghi chữ AZ màu đỏ phía sau (đã qua sử dụng) của bị cáo Phan Văn T.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 07/3/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Q và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi).

4. Bị cáo Phan Văn T phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND TP Quảng Ngãi;
- CQCSĐT Công an TP Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS TP Quảng Ngãi;
- Nhà tạm giữ Công an TP Quảng Ngãi;
- Cơ quan THAHS Công an TP Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Đội tổng hợp Công an TP Quảng Ngãi;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu Hồ sơ vụ án, lưu Án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Huỳnh Thị Kim Quyên

